

Số: *06* /2021/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày *03* tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định khen thưởng phong trào thi đua
“Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi
bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ
Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP
ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành quy định về công tác thi đua, khen
thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 139/TTr-SNV ngày
28 tháng 12 năm 2020 và Báo cáo thẩm định số 240/BC-STP ngày 10 tháng 9
năm 2020 của Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *18* tháng 02 năm 2021 và thay thế Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định khen thưởng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Dân vận Trung ương
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Vụ Thanh tra - Pháp chế, Ban TĐKT TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-3, TH4, TH1;
- Lưu: VT, TH1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tường Văn

QUY ĐỊNH

**Khen thưởng phong trào thi đua “Dân vận khéo”
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2021/QĐ-UBND ngày 03/02/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phạm vi, đối tượng, nội dung, tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, quy trình, hồ sơ đề nghị khen thưởng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Chương II

**NỘI DUNG THI ĐUA, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ THẨM QUYỀN,
QUY TRÌNH, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

Điều 3. Nội dung thi đua

1. Lĩnh vực kinh tế: Khéo vận động nhân dân trong phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, vật nuôi, cây trồng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao thu nhập cho người lao động, sáng tạo, tiết kiệm, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa; tham gia hiến đất, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội: Khéo vận động nhân dân tham gia chương trình giảm nghèo, xây dựng “Nhà tình nghĩa”, “Nhà tình thương”, “Nhà đại đoàn kết”, “Nhà mái ấm công đoàn”, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục; xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, hiến đất làm đường, làm nhà văn hoá thôn, khu, làng, bản; xây dựng các khu dân cư không có tệ nạn xã hội, xây dựng địa bàn an ninh, trật tự, phát triển các loại hình tự quản, xây dựng ý thức tự quản trong cộng đồng dân cư, đơn vị, bảo vệ môi trường, tham gia công tác nhân đạo, từ thiện, thực hiện trách nhiệm với cộng đồng; giải quyết các vấn đề bức xúc trong dân cư, người lao động...

3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Khéo vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội, bảo vệ đường biên mốc giới, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn...

4. Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Khéo vận động các cá nhân, tổ chức trong việc thành lập, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể, hội quần chúng; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công trên địa bàn...

Điều 4. Tổ chức phong trào thi đua

1. Căn cứ vào kế hoạch phát động thi đua của tỉnh; nhiệm vụ chính trị, các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác định rõ nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức thực hiện phong trào tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình.

2. Phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhất là học tập và làm theo phong cách dân vận của Bác, gắn với nhiệm vụ được giao, với các phong trào thi đua khác do trung ương, tỉnh, địa phương phát động.

3. Các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai phong trào thi đua, tuyên dương, khen thưởng các điển hình “Dân vận khéo” của cấp mình; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện; sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

4. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền.

5. Các điển hình “Dân vận khéo” được xét công nhận mỗi năm một lần; việc tổ chức bình xét phải được thực hiện từ cơ sở.

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Đối với tập thể.

a) Nắm vững và khéo tuyên truyền, giải thích để quần chúng hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp những phương án, giải pháp hữu hiệu giải quyết được những vấn đề bức xúc, những việc khó, cấp bách, những nhiệm vụ chính trị mà cấp ủy Đảng, chính quyền có chủ trương và đang tổ chức thực hiện. Nắm được tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc trong quần chúng nhân dân.

c) Tạo điều kiện để quần chúng tham gia bàn bạc, xây dựng các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch công tác, kế hoạch sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị. Cấp ủy đảng, chính quyền có những chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, đem lại lợi ích hài hòa giữa nhà nước, tập thể và công dân; tạo được sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư, người lao động.

Thực hiện tốt Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Nghị định của Chính phủ về quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở khác.

d) Phối hợp và huy động được nhiều lực lượng cùng tham gia công tác vận động quần chúng. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu; Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể vận động các tổ chức thành viên, các đoàn viên, hội viên của mình làm nòng cốt thu hút quần chúng cùng thực hiện. Các tổ chức trong hệ thống chính trị của cơ sở được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc được các cấp, ngành ghi nhận, khen thưởng; các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

đ) Vận động và tổ chức được đông đảo quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

2. Đối với cá nhân.

a) Nắm vững, tuyên truyền, thuyết phục cho quần chúng hiểu, tạo được sự đồng thuận cao trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương, đơn vị.

b) Nắm được tình hình nhân dân, phản ánh kịp thời cho cấp ủy Đảng, chính quyền những vấn đề bức xúc trong quần chúng nhân dân. Có ý tưởng hay, cách làm sáng tạo, tham mưu được những biện pháp, giải pháp đúng đắn cho cấp ủy Đảng, chính quyền để giải quyết những vấn đề bức xúc trong quần chúng.

c) Có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức, lối sống lành mạnh. Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; chống tham nhũng, tiêu cực; có sức lối cuốn, vận động quần chúng làm theo, tạo được niềm tin của quần chúng.

d) Kết quả vận động quần chúng góp phần giải quyết được những vấn đề cấp ủy Đảng, chính quyền đang tập trung chỉ đạo thực hiện. Kinh nghiệm vận động quần chúng được cơ quan, đơn vị, địa phương thừa nhận, có sức lan toả, có tính bền vững.

Điều 6. Điều kiện khen thưởng

1. Khen thưởng định kỳ.

a) Tập thể, cá nhân điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp cơ sở: Có đăng ký thi đua bằng những mô hình cụ thể.

b) Tập thể, cá nhân điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh được lựa chọn trong số các điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp cơ sở.

c) Tập thể, cá nhân điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp tỉnh được lựa chọn trong số các tập thể, cá nhân 02 năm liên tục được công nhận là điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

d) Chú trọng việc phát hiện và đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình đạt được thành tích trong điều kiện khó khăn, có phạm vi ảnh hưởng lớn; khen thưởng các tập thể, cá nhân ở cấp cơ sở, không khen thưởng cơ quan thường trực phong trào thi đua và cá nhân thuộc cơ quan thường trực phong trào thi đua.

2. Khen thưởng đột xuất.

Đối với các tập thể, cá nhân điển hình “Dân vận khéo” trong thực hiện nhiệm vụ đột xuất, phát sinh trong công tác, có sức lan toả cao trong xã hội, góp phần hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị... Tùy thuộc vào mức độ đóng góp, hiệu quả của điển hình, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp xem xét quyết định khen thưởng đột xuất theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp cơ sở.

2. Thủ trưởng Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tặng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân điển hình “Dân vận khéo” cấp mình đồng thời lựa chọn: Cấp huyện không quá 03 tập thể, cá nhân; các đơn vị còn lại không quá 02 tập thể, cá nhân đủ điều kiện tiêu chuẩn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hàng năm.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể và cá nhân điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; số lượng khen thưởng không quá 30 tập thể, cá nhân.

Điều 8. Quy trình, hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Quy trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng

a) Hàng năm, các tập thể, cá nhân lập hồ sơ đăng ký xây dựng các điển hình “Dân vận khéo” bằng văn bản (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh) gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy trước ngày 01 tháng 3 để theo dõi, tổng hợp.

Hồ sơ đăng ký thi đua gồm: Bản đăng ký thi đua có đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, tên điển hình “Dân vận khéo”, thời gian triển khai.

b) Căn cứ thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân và đề nghị của cấp cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị tổ chức họp, bình xét khen thưởng đồng thời xét, gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy trước 31 tháng 10 hàng năm để tổng hợp, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 17 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ban

hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (bao gồm từ cấp cơ sở).

b) Biên bản họp xét duyệt thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp trình khen.

c) Báo cáo thành tích (áp dụng mẫu báo cáo số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ) có xác nhận, chữ ký đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và xác nhận của cấp trình khen (kèm theo Bản tự đánh giá, chấm điểm theo mẫu ban hành kèm theo Quy định này). Trong đó, Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cần căn cứ vào các tiêu chí cơ bản để đánh giá mức độ đạt được của điển hình; nêu rõ cách làm, kinh nghiệm, tác dụng, tính lan toả, sự bền vững của mô hình điển hình đã được triển khai.

Các tiêu chí theo bản tự đánh giá, chấm điểm (theo Phụ lục kèm theo Quy định này) phải đạt 90% số điểm từng tiêu chí và tổng số điểm phải đạt từ 90 điểm trở lên, đồng thời phải có các tài liệu kiểm chứng kèm theo để xác định mức độ tin cậy của việc đánh giá, chấm điểm.

d) Quyết định khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

3. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng: 02 bộ.

4. Quy trình, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban, ngành quy định dựa trên quy định của tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Điều 9. Thời gian tổ chức tổng kết vào Quý IV hằng năm.

Điều 10. Kinh phí khen thưởng

Thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan thường trực phong trào thi đua; chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) hướng dẫn, kiểm tra

việc thực hiện phong trào thi đua; hướng dẫn, đôn đốc, thẩm định hồ sơ xét chọn, tổng hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp cùng Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện phong trào thi đua; thẩm định hồ sơ, xét chọn, tổng hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

3. Thủ trưởng Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Cơ quan thường trực Phong trào thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tường Văn




Phụ lục

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2021/QĐ-UBND ngày 03 /02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

1. Đối với tập thể điển hình “Dân vận khéo”.

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
1	Nắm vững và khéo tuyên truyền, giải thích để quần chúng hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	15		Số liệu cụ thể, ví dụ: đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng, học tập....
2	Tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp những phương án, giải pháp hữu hiệu giải quyết được những vấn đề bức xúc, những việc khó, cấp bách, những nhiệm vụ chính trị mà cấp ủy Đảng, chính quyền có chủ trương và đang tổ chức thực hiện. Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc trong quần chúng nhân dân.	15		Số liệu cụ thể, ví dụ: Liệt kê, ghi rõ những phương án, giải pháp đã tham mưu, đề xuất...
3	Tạo điều kiện để quần chúng tham gia bàn bạc, xây dựng các chương trình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, kế hoạch công tác, kế hoạch sản xuất - kinh doanh của cơ quan, đơn vị. Cấp ủy đảng, chính quyền có những chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, đem lại lợi ích hài hoà giữa nhà nước, tập thể và công dân; tạo được sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư, người lao động. Thực hiện tốt Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Nghị định của Chính phủ về quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở khác.	15		Có số liệu cụ thể
4	Phối hợp và huy động được nhiều lực lượng cùng tham gia công tác vận động quần chúng. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu; Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể vận động các tổ chức thành viên, các đoàn	15		Có số liệu cụ thể



STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
	viên, hội viên của mình làm nòng cốt lôi kéo quần chúng cùng thực hiện. Các tổ chức trong hệ thống chính trị của cơ sở được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc được các cấp, ngành ghi nhận, khen thưởng; các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.			
5	Vận động và tổ chức được đông đảo quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.	15		Có số liệu cụ thể
6	Tập thể đạt nhiều thành tích xuất sắc trong năm, được cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị khen thưởng; có nhiều cá nhân tích cực trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”	15		Số liệu cụ thể, ví dụ: Liệt kê các thành tích đã đạt được
7	Có cách làm hay, sáng tạo trong công tác vận động quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	10		Có số liệu cụ thể
Tổng điểm		100		



2. Đối với cá nhân điển hình “Dân vận khéo”.

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
1	Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền, thuyết phục cho quần chúng hiểu, tạo được sự đồng thuận cao trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương, đơn vị.	15		Số liệu cụ thể, ví dụ như đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng, học tập....
2	Nắm được tình hình nhân dân, phản ánh kịp thời cho cấp ủy Đảng, chính quyền những vấn đề bức xúc trong quần chúng nhân dân.	15		Có số liệu cụ thể
3	Có ý tưởng hay, cách làm sáng tạo, tham mưu được những biện pháp, giải pháp đúng đắn cho cấp ủy đảng, chính quyền để giải quyết những vấn đề bức xúc trong quần chúng.	20		Số liệu cụ thể, ví dụ: Liệt kê các ý tưởng, cách làm sáng tạo...
4	Bản thân có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức, lối sống lành mạnh. Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; chống tham nhũng, tiêu cực.	10		Số liệu cụ thể, ví dụ: Đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa
5	Có sức lôi cuốn, vận động quần chúng làm theo, tạo được niềm tin của quần chúng.	10		Có số liệu cụ thể
6	Kết quả vận động quần chúng góp phần giải quyết được những vấn đề cấp ủy đảng, chính quyền đang tập trung chỉ đạo thực hiện.	15		Số liệu cụ thể, ví dụ: Vận động như thế nào, kết quả...
7	Kinh nghiệm vận động quần chúng được thừa nhận, có sức lan toả, có tính bền vững.	15		Có số liệu cụ thể
Tổng điểm		100		